

Số: 03/2026/QĐCNTTLH

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Lương Thị Ngọc L và ông Nguyễn Huy T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của bà Lương Thị Ngọc L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Lương Thị Ngọc L, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn P T, xã D T, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Nguyễn Huy T, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn T L, xã D L, tỉnh Khánh Hòa.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Thị Ngọc L và ông Nguyễn Huy T tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lương Thị Ngọc L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Huy K - sinh ngày 10/5/2013 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Huy T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Huy Kh - sinh ngày 10/5/2013 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Bà L, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Bà L, ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, bà L, ông T có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Quy định: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 3 - Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 3 - Khánh Hòa;
- UBND xã D T, tỉnh Khánh Hòa (trước đây là xã D P - Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 20/02/2013);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa